

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 275/VINOTEKA/2026

TÊN SẢN PHẨM
RƯỢU VANG ĐỎ REDENTORE MERLOT
TREVENEZIE IGT

TÊN CÔNG TY : CÔNG TY TNHH VINOTEKA

ĐỊA CHỈ : Số 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC



Sitari Alexandru

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 275/VINOTEKA/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH VINOTEKA

Địa chỉ: Số 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3636 9856

Email: s.a@vinoteka.vn

Mã số doanh nghiệp: 0313789985

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: RƯỢU VANG ĐỎ REDENTORE MERLOT TREVENEZIE IGT

2. Thành phần: 100% nho lên men tự nhiên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không có thời hạn

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Thê tích thực 750ml/chai theo quy cách khác của nhà sản xuất.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trong chai thủy tinh đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Ý

Tên nhà sản xuất: De Stefani s.s.a.

Địa chỉ: Fossalta di Piave - Italia (Ý)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.



- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng SO ₂	mg/L	150
2	Hàm lượng Ethanol (độ cồn theo thể tích ở 20 °C)	% v/v	11 – 15
3	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/L	0,2
4	Methanol	mg/L	400
5	Patulin	µg/L	50
6	Ochratoxin A	µg/L	2

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Sitari Alexandru

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

1. Tên sản phẩm: RƯỢU VANG ĐỎ REDENTORE MERLOT TREVENEZIE IGT

2. Thành phần: 100% nho lên men

3. Thể tích thực 20°C: 750ml

4. Hàm lượng ethanol (cồn): 13.5% vol

5. Ngày sản xuất, hạn sử dụng:

- Hạn sử dụng: Không quy định hạn sử dụng

6. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- **Hướng dẫn sử dụng:** Uống trực tiếp, ngon hơn khi ướp lạnh

- **Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp

7. Xuất xứ: Ý

Tên nhà sản xuất: De Stefani s.s.a.

Địa chỉ: Fossalta di Piave - Italia (Ý)

8. Thông tin cảnh báo: Không có

9. Tổ chức chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY TNHH VINOTEKA

Địa chỉ: Số 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3636 9856

10. Số tự công bố sản phẩm: 275/VINOTEKA/2026





Q326A034947
(TPTN26006254.07)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

14/04/2026
Trang/ Page: 1/2

- Tên mẫu
Name of sample : RƯỢU VANG ĐỎ REDENTORE MERLOT TREVENEZIE IGT
- Mô tả mẫu
Description : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
- Dụng cụ chứa: chai thủy tinh / Container: glass vial
- Số lượng mẫu
Quantity : 01
- Ngày nhận mẫu
Date of receipt : 31/03/2026
- Thời gian thử nghiệm
Testing duration : 01/04/2026 - 14/04/2026
- Nơi gửi mẫu
Customer : CÔNG TY TNHH VINOTEKA
Số 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Kết quả thử nghiệm
Testing result (s) : Xem trang tiếp theo / Refer to next page(s)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC / PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Customer 3

Q326A034947
(TPTN26006254.07)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

14/04/2026

Trang/ Page: 2/2

STT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị tính Unit	Phương pháp thử Test method	Kết quả thử nghiệm Test Result	Giới hạn phát hiện Limit of Detection
7.1	Hàm lượng chì (Pb) Lead content	mg/L	QUATEST3 1097:2023 (Ref: AOAC 999.11)	KPH	0,018
7.2	Hàm lượng methanol Methanol content	mg/L	AOAC (972.11) (GC-FID)	257	
7.3	Hàm lượng ochratoxin A Ochratoxin A content	µg/L	QUATEST3 1139:2023 (Ref: AOAC 2000.03) (HPLC-FD)	KPH	0,30
7.4	Hàm lượng sulfur dioxide (SO ₂) Sulfur dioxide content	mg/L	AOAC (990.28)	45,6	

Ghi chú / Notes:

- AOAC: Association of Official Analytical Chemists
- KPH: Không phát hiện / Not detected

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.

Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.

The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3